

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2024, tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Tiếp theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 46/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên; số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt, thông qua Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022, tỉnh Điện Biên; số 88/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; số 105/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 về việc thông qua kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 03 CTMTQG trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 về việc điều chỉnh và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 phần vốn bổ sung thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh về Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh về Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, tỉnh Điện Biên; Nghị Quyết số 176/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về việc phê

duyệt, thông qua Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024, tỉnh Điện Biên; Nghị Quyết số 189/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh và thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số 4951/TTr-UBND, ngày 01 tháng 11 năm 2024 và Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Điện Biên, gồm những nội dung như sau:

I. Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025

1. Tổng nguồn vốn đã giao là: 20.290,823 tỷ đồng.

1.1. Vốn ngân sách địa phương: 7.107,795 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương 3.734,700 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 3.203,995 tỷ đồng.
- Vốn xổ số kiến thiết 168 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 1,10 tỷ đồng.

1.2. Vốn ngân sách trung ương: 8.361,631 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn trong nước 7.035,720 tỷ đồng (bao gồm cả Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội 246 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài (ODA) 1.325,911 tỷ đồng.

1.3 Vốn Chương trình MTQG: 4.821,397 tỷ đồng, trong đó:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2.550,925 tỷ đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 1.606,004 tỷ đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 664,468 tỷ đồng.

2. Tổng nguồn vốn điều chỉnh giảm là: 1.777,0 tỷ đồng. Trong đó: Điều chỉnh giảm vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: **1.777,0 tỷ đồng** (1.777,0 tỷ = 1.811,0 tỷ đồng (giảm chi tiết cho các dự án đã có trong kế hoạch trung hạn) – 34,0 tỷ đồng (tăng chi tiết cho 03 dự án bổ sung vào kế hoạch trung hạn), chi tiết tại Biểu 1B).

3. Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh là: 18.513,823 tỷ đồng.

3.1. Vốn ngân sách địa phương: 5.330,795 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương 3.734,700 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 1.426,995 tỷ đồng.
- Vốn xổ số kiến thiết 168 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 1,10 tỷ đồng.

3.2. Vốn ngân sách trung ương: 8.361,631 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn trong nước 7.035,720 tỷ đồng (bao gồm cả Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội 246 tỷ đồng).
- Vốn nước ngoài (ODA) 1.325,911 tỷ đồng.

3.3. Vốn Chương trình MTQG: 4.821,397 tỷ đồng, trong đó:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2.550,925 tỷ đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 1.606,004 tỷ đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 664,468 tỷ đồng.

(Chi tiết như Biểu số 1A kèm theo)

II. Điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

1. Bổ sung 29 danh mục dự án vào kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.

2. Điều chỉnh giảm tổng số 1.883.449 triệu đồng của tổng số 32 dự án.

Trong đó:

- Điều chỉnh giảm 1.811.000 triệu đồng của 05 dự án sử dụng nguồn thu từ đất.

- Điều chỉnh giảm 71.562 triệu đồng của 22 dự án sử dụng vốn cân đối NSDP cấp tỉnh quản lý.

- Điều chỉnh giảm 887 triệu đồng của 05 dự án sử dụng vốn xổ số kiến thiết.

3. Điều chỉnh tăng tổng số 106.449 triệu đồng cho 40 dự án. Trong đó:

- Điều chỉnh tăng 34.000 triệu đồng cho 03 dự án bổ sung sử dụng nguồn thu từ đất.

- Điều chỉnh tăng 71.562 triệu đồng cho 36 dự án sử dụng vốn cân đối NSDP cấp tỉnh quản lý.

- Điều chỉnh tăng 887 triệu đồng cho 01 dự án sử dụng vốn xổ số kiến thiết.

(Chi tiết như Biểu số 1B kèm theo)

III. Phân bổ chi tiết vốn dự phòng 10% nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025: Nguồn vốn dự phòng (10%) chưa phân bổ chi tiết là 16.964 triệu đồng.

- Phân bổ chi tiết là 16.964 triệu đồng cho 04 danh mục dự án đầu tư cơ sở vật chất theo Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết như Biểu số 2 kèm theo)

IV. Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 và năm 2024 của các chương trình mục tiêu quốc gia

1. Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của các chương trình mục tiêu quốc gia

1.1 Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Điều chỉnh tăng giảm nội bộ cho 01 đơn vị (huyện Mường Chà)

- Điều chỉnh giảm 2.611 triệu đồng của 08 dự án (dự án hoàn thành, hết nhu cầu).

- Điều chỉnh tăng 2.611 triệu đồng cho 01 dự án đã có trong Chương trình bố trí đủ tổng mức đầu tư dự kiến.

Điều chỉnh bổ sung mới 01 dự án cho UBND huyện Tuần Giáo để huyện cân đối nguồn vốn triển khai cơ chế đặc thù theo Nghị quyết số 111/2024/QH15.

(Chi tiết như Biểu số 3 kèm theo)

1.2. Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Điều chỉnh giảm với tổng số vốn là 105.067 triệu đồng của tổng số 101 dự án trong kế hoạch trung hạn, trong đó: 72 dự án hết nhiệm vụ chi, 14 dự án chưa cấp thiết đầu tư, 5 dự án vướng mắc giải phóng mặt bằng, 04 dự án nước sinh hoạt không có nguồn nước để thực hiện đầu tư, 05 dự án đầu tư bằng nguồn vốn khác, trùng danh mục 01 dự án.

- Điều chỉnh tăng tương ứng 105.067 triệu đồng cho 32 dự án, trong đó: 13 dự án đang triển khai thực hiện còn nhu cầu, thiếu vốn so với tổng mức đầu tư, 5 dự án thay thế cho các danh mục có cùng mục tiêu nhiệm vụ đầu tư, 14 dự án bổ sung mới khởi công mới trong giai đoạn có nhu cầu cần thiết đầu tư.

(Chi tiết như Biểu số 4 kèm theo)

1.3. Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Điều chỉnh giảm với tổng số vốn là 25.525 triệu đồng của 88 dự án trong kế hoạch trung hạn đã giao, trong đó số dự án điều chỉnh giảm vốn bao gồm:

+ Hết nhiệm vụ chi 64 dự án; chưa cần thiết đầu tư 4 dự án; Không bố trí được quỹ đất 4 dự án.

+ Chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư 14 dự án.

+ Do nằm trong phạm vi 100m đường biên giới 01 dự án, tranh chấp đầu mỗi 02 dự án và trùng danh mục 1 dự án.

- Điều chỉnh tăng tương ứng 25.525 triệu đồng cho 15 dự án trong kế hoạch trung hạn đã giao và bổ sung danh mục dự án, trong đó số dự án điều

chỉnh tăng vốn bao gồm:

+ Bổ sung vốn cho dự án đã được phê duyệt và đang triển khai thực hiện đầu tư còn thiếu vốn theo nhu cầu 1 dự án.

+ Bổ sung vốn cho dự án đã giao trung hạn đang triển khai thực hiện chuẩn bị đầu tư còn thiếu vốn theo nhu cầu 7 dự án.

+ Thay thế cho dự án đã giao trung hạn có mục tiêu, nhiệm vụ cần đầu tư giai đoạn này 4 dự án.

+ Bổ sung cho dự án chưa được giao trung hạn nhưng có nhu cầu cần thiết phải đầu tư 3 dự án.

(Chi tiết như Biểu số 5 kèm theo)

2. Thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn kéo dài năm 2022, năm 2023 sang năm 2024 các chương trình mục tiêu quốc gia

2.1. Vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2024

Điều chỉnh giảm 03 chương trình vốn giao năm 2022 kéo dài sang năm 2024 với tổng số 9.758 triệu đồng của 44 dự án và điều chỉnh tăng tương ứng cho 13 dự án, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Điều chỉnh giảm 3.252 triệu đồng của 3 dự án hết nhiệm vụ chi; để điều chỉnh tăng tương ứng cho 2 dự án đã hoàn thành có nhu cầu thanh toán dứt điểm để quyết toán trong năm 2024.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

+ Điều chỉnh giảm 4.072 triệu đồng của 38 dự án, trong đó: 37 hết nhiệm vụ chi và 01 dự án nằm trong phạm vi biên giới Việt-Lào.

+ Điều chỉnh tăng 4.072 triệu đồng cho 7 dự án, trong đó: 01 dự án đã hoàn thành có nhu cầu thanh toán dứt điểm để quyết toán và 6 dự án khởi công mới trong năm 2024.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Điều chỉnh giảm 2.434 triệu đồng của 03 dự án; để điều chỉnh tăng tương ứng 2.434 triệu đồng cho 04 dự án.

2.2. Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024.

Điều chỉnh giảm 03 chương trình tổng số 11.427 triệu đồng kế hoạch vốn của tổng số 68 dự án và điều chỉnh tăng tương ứng cho 19 dự án, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Điều chỉnh giảm 7.137 triệu đồng của 36 dự án hết nhiệm vụ chi; để điều chỉnh tăng tương ứng 7.137 triệu đồng cho 13 dự án có nhu cầu thanh toán khối lượng hoàn thành và có khả năng giải ngân tốt.

- Chương trình MTQG Nông thôn mới: Điều chỉnh giảm 3.153 triệu đồng kế hoạch vốn giao của 24 dự án hết nhiệm vụ chi; để điều chỉnh tăng tương ứng 3.153 triệu đồng cho 2 dự án đã hoàn thành có nhu cầu thanh toán dứt điểm để quyết toán trong năm 2024.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Điều chỉnh giảm 1.137 triệu đồng của 08 dự án; để điều chỉnh tăng tương ứng 1.137 triệu đồng cho 04 dự án.

(Chi tiết biểu 6A, 6B kèm theo)

3. Thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024 các chương trình mục tiêu quốc gia

3.1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Điều chỉnh giảm 27.736 triệu đồng kế hoạch vốn giao năm 2024 của 52 dự án, trong đó: 47 dự án hết nhiệm vụ chi, 2 dự án điều chỉnh cắt giảm trong trung hạn, 3 dự án không đảm bảo tiến độ giải ngân.

- Điều chỉnh tăng tương ứng cho 31 dự án, trong đó: 25 dự án có nhu cầu vốn thanh toán khối lượng hoàn thành, tỷ lệ giải ngân tốt và 6 dự án khởi công mới trong năm 2024.

(Chi tiết như biểu số 8A kèm theo)

3.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Điều chỉnh giảm 304 triệu đồng của 5 dự án hết hết nhiệm vụ chi; để điều chỉnh tăng tương ứng 304 triệu đồng cho 5 dự án đã hoàn thành có nhu cầu thanh toán dứt điểm để quyết toán.

(Chi tiết như biểu số 8B kèm theo)

3.3. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Điều chỉnh giảm 15.049 triệu đồng của 16 dự án; để điều chỉnh tăng tương ứng 15.049 triệu đồng cho 09 dự án.

(Chi tiết như biểu số 8C kèm theo)

V. Điều chỉnh kế hoạch năm 2024 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương

Điều chỉnh giảm tổng số 73.863 triệu đồng của 32 dự án; để điều chỉnh tăng tương ứng tổng số 73.863 triệu đồng cho 29 dự án.

(Chi tiết như biểu số 7 kèm theo)

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV, kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu QH tỉnh, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương